

Số: /TB-HĐTDCCCX

Chi Lăng, ngày 19 tháng 6 năm 2024

THÔNG BÁO

Danh sách và triệu tập thí sinh dự thi lại vòng 2 phần thi tuyển chức danh Văn hóa – xã hội

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về ban hành Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lạng;

Căn cứ Quyết định số 5647/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 của UBND huyện về phê duyệt nhu cầu tuyển dụng công chức cấp xã;

Căn cứ Kế hoạch số 334/KH-UBND ngày 26/12/2023 của UBND huyện về tuyển dụng công chức cấp xã;

Căn cứ Quyết định số 2238/QĐ-UBND ngày 22/5/2024 của UBND huyện về kiện toàn Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã;

Căn cứ Công văn số 2243-CV/HU ngày 10/6/2024 của Huyện ủy Chi Lăng về việc cho ý kiến trong công tác tuyển dụng công chức cấp xã;

Căn cứ Quyết định số 2546/QĐ-UBND ngày 10/6/2024 của Chủ tịch UBND huyện Chi Lăng về việc không phê duyệt kết quả tuyển dụng công chức cấp xã tại vòng 2 phần thi tuyển đối với chức danh Văn hóa - xã hội;

Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã thông báo danh sách và triệu tập thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi lại vòng 2 phần thi tuyển chức danh Văn hóa – xã hội như sau:

1. Triệu tập 18 thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi lại vòng 2 - Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành chức danh Văn hóa – xã hội: Có Danh sách cụ thể kèm theo.

2. Hình thức, nội dung, thời gian thi

a) Hình thức thi: Phỏng vấn

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

c) Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị)

3. Thời gian, địa điểm tổ chức thi

a) Thời gian: Dự kiến 01 buổi sáng, bắt đầu từ 07 giờ 00 phút, ngày **05 tháng 7 năm 2024** (thứ Sáu).

Tất cả các thí sinh phải có mặt tại địa điểm thi trước 06 giờ 30 phút ngày **05 tháng 7 năm 2024** để làm thủ tục dự thi (thí sinh mang theo Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc một trong các loại giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có dán ảnh để kiểm tra trước khi vào phòng thi).

b) Địa điểm: Trường Trung học cơ sở Quang Lang, địa chỉ Khu Hữu Nghị, thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

4. Nội dung ôn tập thi tuyển: Theo Phụ lục I kèm theo

Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã không phát hành tài liệu ôn tập. Danh mục văn bản ôn tập tuyển dụng công chức theo thông báo này được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của huyện Chi Lăng tại địa chỉ:

Mục Thông tin tuyển dụng, địa chỉ truy cập chi tiết tại:

<https://chilang.langson.gov.vn>

Đề nghị các thí sinh chủ động khai thác các văn bản phục vụ việc ôn tập của cá nhân.

Để đảm bảo các thí sinh biết và tham gia thi tuyển, trong quá trình tổ chức triển khai tuyển dụng Hội đồng tuyển dụng có thể thông tin, gọi đến các thí sinh bằng số điện thoại: 0205 3820 238 do đó đề nghị các thí sinh nghe máy khi được gọi (trường hợp không thể nghe thì gọi lại trong giờ hành chính) tránh trường hợp không nghe máy và không thông tin lại để Hội đồng tuyển dụng nắm, được biết.

Trường hợp Danh sách có thông tin chưa đầy đủ, chính xác đề nghị các thí sinh kịp thời phản ánh bằng đơn (qua Phòng Nội vụ huyện Chi Lăng) hoặc gọi điện trực tiếp số điện thoại **0205 3820 238 trước ngày tổ chức thi tuyển** để Hội đồng tuyển dụng tổng hợp xem xét, giải quyết.

Thông báo này được đăng tải trên Trang thông tin điện tử huyện Chi Lăng và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân huyện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Thành viên Hội đồng tuyển dụng;
- Ban Giám sát (tại QĐ số 816/QĐ-UBND);
- Thí sinh dự tuyển trong danh sách;
- Phòng Nội vụ;
- Văn phòng HĐND và UBND;
- Trang thông tin điện tử huyện (đăng tải);
- Lưu: VT. HSTD, 22b

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Nguyễn Hùng Mạnh**

Phụ lục I**NỘI DUNG ÔN TẬP THI TUYỂN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
CHỨC DANH VĂN HÓA – XÃ HỘI***(Kèm theo Thông báo số /TB-HĐTĐCCCX ngày 19/6/2024)*

1. Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố

- Chương II: Khoản 6 Điều 11.

2. Luật Người cao tuổi số 39/2009/QH12 ngày 23 tháng 11 năm 2009

- Chương I: Gồm các Điều: 2, 4, 9.

- Chương II: Gồm các Điều: 17, 18.

3. Luật Người khuyết tật số 51/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010

- Chương I: Gồm các Điều: 1, 2, 3, 5, 14.

- Chương II: Gồm các Điều: 15, 16, 18, 19, 20.

4. Luật Trẻ em số 102/2016/QH13 ngày 05 tháng 4 năm 2016

- Chương I: Gồm các Điều: 1, 4, 5, 6, 8, 10.

- Chương II: Gồm các Điều: 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36.

- Chương IV: Gồm các Điều: 47, 53, 60, 61, 62.

5. Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 về Ưu đãi người có công với cách mạng

- Chương I: Gồm các Điều: 1, 2, 3, 4, 5, 7.

- Chương III: Gồm các Điều: 41, 42, 43.

6. Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “gia đình văn hóa”, “thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”

- Chương I: Gồm các Điều: 1, 2, 3, 4, 5.

- Chương II: Gồm các Điều: 6, 7, 8.

- Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III *(Kèm theo Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ)*

7. Nghị định số 54/2019 ngày 16 tháng 9 năm 2019 quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường

- Chương II: Gồm các Điều: 4, 5, 6, 7, 8.

8. Luật du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017

- Chương I: Gồm các Điều: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9.

- Chương II: Gồm các Điều: 10, 11, 12, 13, 14.

- Chương III: Gồm các Điều: 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21.

- Chương IV: Gồm các Điều: 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29

9. Luật Di sản văn hóa (văn bản hợp nhất số 10/VBHN-VPQH ngày 23 tháng 07 năm 2013)

- Chương I: Gồm các Điều: 12, 13.

- Chương II: Gồm các Điều: 14, 15, 16.
- Chương III: Gồm các Điều: 17, 21, 25, 26.

10. Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 07 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng

- Chương I: Gồm các Điều: 4, 5.
- Chương III: Gồm các Điều: 20, 21.
- Chương IV: Điều 35.

11. Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội

- Chương I: Gồm các Điều: 3, 4.
- Chương II: Điều: 5.
- Chương III: Gồm các Điều: 12, 15.

12. Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng

- Chương IV: Gồm các Điều: 120, 121, 126, 130